

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Hướng dẫn số 2806/HD-BTTTT ngày 16/7/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn xây dựng, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở;

Căn cứ công văn số 640/SVHTTDL-BCXB ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai các nhiệm vụ nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở;

Căn cứ công văn số 1562/SVHTTDL-BCXB ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn xây dựng Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở xã Cẩm Xuyên.

Điều 2. Đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng các thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan và đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở VH,TT&DL;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Trọng Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN TRỰC TIẾP QUA
TUYÊN TRUYỀN VIÊN CƠ SỞ XÃ CẨM XUYÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Xuyên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở xã Cẩm Xuyên, sau đây gọi tắt là tuyên truyền viên cơ sở.
2. Quy chế này áp dụng đối với hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua lực lượng tuyên truyền viên cơ sở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã ra quyết định lựa chọn; các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tuyên truyền viên cơ sở.

Điều 2. Nội dung hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Thực hiện đúng các quy định về hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở quy định tại Điều 22 Mục 5 Chương II Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

1. Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.
2. Thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thông qua công tác tuyên truyền, vận động người dân.
3. Đảm bảo tính chính xác, kịp thời và phù hợp với từng đối tượng các nội dung thông tin được truyền tải.

Điều 3. Cách thức và nguyên tắc hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Thực hiện đúng các quy định về hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở quy định tại Điều 23 Mục 5 Chương II Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu và vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.
2. Hình thức, quy mô, thời gian, địa điểm thực hiện công tác tuyên truyền, vận động phải bảo đảm hiệu quả, phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân ở địa phương.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tuyên truyền viên cơ sở

Tuyên truyền viên cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận là những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận.

1. Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng, quy mô dân số, đặc điểm của từng thôn để quyết định số lượng tuyên truyền viên cơ sở của xã cho phù hợp, đảm bảo mỗi thôn có ít nhất 01 (một) tuyên truyền viên cơ sở và lựa chọn, công nhận đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 49/2024/NĐ CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Quy trình lựa chọn, công nhận tuyên truyền viên cơ sở:

a) UBND xã giao các thôn xác định quy mô dân số, đặc điểm của từng thôn để cử số lượng phù hợp tuyên truyền viên cần có trên địa bàn, trình UBND xã quyết định.

b) UBND xã kính đề nghị Đảng ủy xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chọn cử nếu đối tượng tuyên truyền viên dự kiến lựa chọn là Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác Mặt trận.

c) Phòng Văn hóa-Xã hội xã tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận.

3. Hằng năm, khi có sự thay đổi nhân sự tuyên truyền viên cơ sở (vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình, không đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền miệng hoặc vì lý do chính đáng khác), Phòng Văn hóa-Xã hội rà soát trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã bổ sung, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở theo đúng quy định.

4. Quy định cụ thể tại xã Cẩm Xuyên

Mỗi thôn bố trí từ 01 đến 03 tuyên truyền viên cơ sở, ưu tiên Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận hoặc người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Tuyên truyền viên được phân công phụ trách từng địa bàn dân cư, nhóm hộ gia đình hoặc lĩnh vực cụ thể để bảo đảm công tác tuyên truyền được triển khai thường xuyên, hiệu quả.

Hằng năm UBND xã tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên; kịp thời kiện toàn, thay thế những trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không còn đủ điều kiện tham gia.

Điều 5. Tiêu chuẩn

1. Có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng; chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; có uy tín trong công tác; không trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên theo quy định của pháp luật.
2. Có khả năng truyền đạt thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời đến người dân và tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân.
3. Thông thạo địa bàn; nắm vững phong tục, tập quán sinh hoạt, trình độ và nhu cầu thông tin của người dân ở địa phương.
4. Có hiểu biết thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin.
5. Có kỹ năng giao tiếp, vận động khéo léo, chân thành, thuyết phục, kỹ năng diễn đạt phù hợp với tư duy, phong tục tập quán tại địa phương.
6. Gắn hoạt động tuyên truyền trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả.
7. Có khả năng sử dụng điện thoại thông minh và các ứng dụng số phổ biến như Zalo, i-Hà Tĩnh, VNeID để phục vụ công tác tuyên truyền. Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình tham gia các hoạt động của địa phương; Thường xuyên tham gia các cuộc họp, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do UBND xã tổ chức.

Điều 6. Quyền lợi và trách nhiệm

1. Quyền lợi

- a) Được cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền; được tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền.
- b) Được bố trí kinh phí chi trả thù lao theo quy định về nhuận bút, thù lao do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành và các điều kiện cần thiết để tuyên truyền viên cơ sở hoạt động (nếu có).
- c) Được ưu tiên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền, kỹ năng chuyển đổi số và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.
- d) Được biểu dương, khen thưởng khi có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.
- e) Được cung cấp tài liệu, văn bản chỉ đạo, nội dung tuyên truyền thông qua các nhóm Zalo điều hành của xã.

2. Trách nhiệm

- a) Tuyên truyền, vận động người dân theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.
- b) Truyền đạt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung thông tin, tuyên truyền trực tiếp đến người dân. Thường xuyên chủ động nghiên cứu, kịp thời tiếp nhận,

nắm bắt các thông tin chính xác về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương để tuyên truyền đến người dân.

c) Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để giải quyết hoặc chuyển cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

d) Có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các lực lượng làm công tác thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

e) Trách nhiệm cụ thể

- Tham gia đầy đủ các hội nghị giao ban, tập huấn do UBND xã tổ chức.
- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội tại khu dân cư; phản ánh kịp thời những vấn đề phát sinh đến UBND xã.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở thôn trong công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và các phong trào thi đua của địa phương.

Điều 7. Nội dung thông tin

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu và vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

3. Trao đổi, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của Nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Nội dung tuyên truyền trọng tâm tại địa phương

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, xã.
- Tuyên truyền xây dựng nông thôn mới nâng cao, khu dân cư kiểu mẫu, bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn.
- Tuyên truyền chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID, i-Hà Tĩnh và các nền tảng số phục vụ người dân.
- Tuyên truyền phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng; phòng chống dịch bệnh trên người, vật nuôi và cây trồng.
- Tuyên truyền các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

- Khuyến khích tuyên truyền viên cơ sở sử dụng các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, ứng dụng i-Hà Tĩnh, VNeID, Zalo và các công cụ công nghệ thông tin phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; xây dựng và duy trì các nhóm trao đổi thông tin với người dân trên địa bàn.

Điều 8. Quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn, cụ thể như sau:

1. Lựa chọn và công nhận tuyên truyền viên cơ sở đáp ứng những yêu cầu cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

2. Trực tiếp quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận liên quan tại xã; phối hợp với Đảng ủy xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong triển khai thực hiện.

3. Ban hành kế hoạch, chương trình công tác thông tin, tuyên truyền để tổ chức hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn; cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền đối với đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền viên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số phù hợp để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; kịp thời định hướng thông tin, xử lý các vấn đề phát sinh.

5. Tổ chức rà soát, bổ sung, thay thế tuyên truyền viên cơ sở khi không còn đủ điều kiện hoặc không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Bảo đảm kinh phí, thực hiện chi trả thù lao cho tuyên truyền viên cơ sở theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (nếu có).

7. UBND xã xây dựng cụ thể Quy trình tiếp nhận và phản ánh kiến nghị dựa trên Quy chế hoặc Quy định của UBND tỉnh ban hành (nếu có).

8. Thực hiện đánh giá hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, mức độ hoàn thành nhiệm vụ để kiến toàn bổ sung hoặc thay thế hằng năm.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

- Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên đối với hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong xây dựng, quản lý, hoạt động tuyên truyền viên cơ sở cấp xã được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này, tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, các thôn và cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân cấp xã để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

ỦY BAN NHÂN DÂN